**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **1** | **0** | **1** | **60** |
| **2** | **Viết** | Em hãy kể lại một câu chuyện mà em đã trải nghiệm và có ấn tượng sâu sắc về thầy cô giáo của mình. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng điểm** | | | ***1,5*** | ***1,0*** | ***2,5*** | ***1,0*** | ***0*** | ***2,0*** | ***0*** | ***2,0*** | **10,0** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **20%** | | **20%** | | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | **Nhận biết:**  - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, sự kiện diễn ra.  - Nhận biết được bố cục bài viết.  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản  - Chỉ ra được những đặc điểm, chức năng cơ bản của đoạn văn và văn bản.  - Nhận biết được thời gian, địa điểm diễn ra sự kiện.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được thông tin mà văn bản cung cấp.  - Hiểu được các cặp từ trái nghĩa và ý nghĩa.  - Xác định được thông sự kiện và văn bản cung cấp .  - Xác định được biện pháp tu từ.  **Vận dụng**:  -Trình bày được vai trò của Hồ Chí Minh đối với sự ra đời ngày Quốc khánh 2/9.  **Vận dụng cao:** Trình bày được suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của Ngày Quốc Khánh. | 3 TN | 5TN | 1TL | 1TL |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | **Nhận biết:** Nhận diện yêu cầu của đề.  **Thông hiểu:** Hiểu cách xây dựng bài văn.  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một câu chuyện mà em đã trải nghiệm và có ấn tượng sâu sắc về thầy cô giáo của mình. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **1TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **25** | **35** | **20** | **20** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**\*Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT BẮC TÂN UYÊN  **TRƯỜNG THCS TÂN MỸ**  **ĐỀ THAM KHẢO** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN NGỮ VĂN 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Em hãy đọc kĩ ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

**NGUỒN GỐC NGÀY QUỐC KHÁNH**

*Sau khi Hà Nội và nhiều nơi khởi nghĩa thắng lợi, ngày 25 tháng 8, Hồ Chủ tịch từ chiến khu trở về ngoại thành Hà Nội. Chiều hôm sau, Trung ương đón Người về ở căn gác 2 nhà số 48 phố Hàng Ngang để trực tiếp chỉ đạo phong trào. Người đã chủ tọa phiên họp của Thường vụ Trung ương Đảng bàn về những công tác đối nội và đối ngoại, quyết định việc khẩn trương tổ chức lễ ra mắt của chính phủ lâm thời.*

*Từ sáng sớm ngày 2/9, hàng chục vạn người hàng ngũ chỉnh tề, cờ hoa khoe sắc, áo quần tươi màu đỏ dồn về phía Ba Đình. Những biểu ngữ nền đỏ chữ vàng bằng các thứ tiếng Việt Anh, Pháp, Hoa, Nga chăng ngang đường phố. ý chí của nhân dân được biểu lộ trên các dòng chữ: “Nước Việt Nam của người Việt Nam”, “Độc lập hay là chết”, “ủng hộ Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Lễ đài bằng gỗ đơn sơ được dựng lên giữa quảng đường Ba đình, các đội tự vệ vũ trang cùng những đơn vị Quân Giải phóng đội mũ ca lô, quân phục nghiêm trang, hàng ngũ thẳng tắp đứng trước lễ đài. Những chiến sĩ cách mạng đã từng anh dũng chiến đấu ở Bắc Sơn, Vũ Nhai, đã lập nên các chiến công Nà Ngần, Phai Khắt, vừa cùng nhân dân vùng dậy cướp chính quyền, giờ đây vẫn nắm chắc tay súng bảo vệ nền Độc lập mới ra đời. Hơn 50 vạn người đại diện cho mọi tầng lớp nhân dân, nét mặt hân hoan phấn khởi chờ đón giờ khai sinh của chế độ mới- nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng giờ này, nhiều cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại Huế, Sài Gòn và nhiều thành phố khác. Muôn triệu trái tim hồi hộp hướng về Hà Nội, đợi chờ.*

*Đúng 14 giờ, Hồ Chủ tịch và các vị trong Chính phủ lâm thời ra lễ đài. Bản nhạc Tiến quân ca hùng tráng vang lên, mọi ánh mắt đều hướng về lá cờ đỏ sao vàng đang từ từ kéo lên. Hàng chục vạn bàn tay nắm chặt giơ lên ngang tai, biểu thị lòng quyết tâm và ý chí sắt đá, kính chào lá cờ vinh quang của Tổ quốc.*

Nguồn: <http://www.phunutoday.vn-HT>

**Thực hiện các yêu cầu**

**Câu 1: Văn bản trên thuộc kiểu văn nào dưới đây?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Văn bản tự sự | B. Văn bản nghị luận |
| C. Văn bản biểu cảm | D. Văn bản thông tin |

**Câu 2: Văn bản viết về sự kiện nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngày cách mạng Tháng 8 thành công | B. Nguồn gốc của ngày Quốc khánh 2/9 |
| C. Lễ ra mắt chính phủ lâm thời | D. Bác Hồ đọc bản truyên ngôn độc lập |

**Câu 3: Bài viết gồm mấy phần?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Một | B. Hai |
| C. Ba | D. Bốn |

**Câu 4: Câu văn: “Từ sáng sớm ngày 2/9, hàng chục vạn người hàng ngũ chỉnh tề, cờ hoa khoe sắc, áo quần tươi màu đỏ dồn về phía Ba Đình.”, cho em biết thông tin nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thời gian đọc Bản tuyên ngôn độc lập | B. Địa điểm đọc bản truyên ngôn độc lập |
| C. Người tham dự lễ mít tinh | D. Gồm A+B+C |

**Câu 5: Đâu là cặp từ trái nghĩa trong câu văn: “Người đã chủ tọa phiên họp của Thường vụ Trung ương Đảng bàn về những công tác đối nội và đối ngoại, quyết định việc khẩn trương tổ chức lễ ra mắt của chính phủ lâm thời.”?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nội – ngoại | B. Ra mắt – bàn về |
| C. Quyết định - tổ chức | D. Khẩn trương- phiên họp |

**Câu 6:** Biện pháp tu từ sử dụng trongcâu văn: “*Muôn triệu trái tim hồi hộp hướng về Hà Nội, đợi chờ.”*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nhân hóa | B. Hoán dụ |
| C. Ẩn dụ | D. So sánh |

**Câu 7: Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập vào thời gian nào? Ở đâu?**

1. Ngày 25 tháng 8, ngoại thành Hà Nội
2. Ngày 25 tháng 8, tại quảng trường Ba Đình
3. Ngày 2 tháng 9, tại nhà số 48 phố Hàng Ngang
4. Ngày 2 tháng 9, tại quãng trường Ba Đình

**Câu 8: Thông tin chính của phần cuối văn bản cho em biết điều gì?**

A. Thời khắc xuất hiện của Bác Hồ

B. Khúc Tiến quân ca vang lên

C. Lá cờ sao vàng được kéo lên

D. Thời khắc khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa

**Câu 9:** Theo em Chủ tịch Hồ Chí Minh có vai trò gì đối với sự ra đời ngày Quốc khánh 2/9?

**Câu 10:** Sau khi đọc văn bản, trong em có những suy nghĩ gì?

**PHẦN II: VIÊT (4,0 điểm)**

Em hãy kể lại một câu chuyện mà em đã trải nghiệm và có ấn tượng sâu sắc về thầy cô giáo của mình.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

**A. Yêu cầu chung:**

Lưu ý chung:

- Giáo viên cần nghiên cứu kĩ hướng dẫn chấm, thống nhất phân chia thang điểm trong từng nội dung một cách cụ thể.

- Trong quá trình chấm, cần tôn trọng tính sáng tạo của học sinh. Chấp nhận cách diễn đạt, thể hiện khác với đáp án mà vẫn đảm bảo nội dung theo chuẩn kiến thức kĩ năng và năng lực, phẩm chất người học.

**B. Hướng dẫn cụ thể:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. ĐỌC- HIỂU** (*6.0 điểm)* | | | |
| **Câu** | | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1 | | D | 0,5 |
| Câu 2 | | B | 0,5 |
| Câu 3 | | C | 0,5 |
| Câu 4 | | D | 0,5 |
| Câu 5 | | A | 0,5 |
| Câu 6 | | B | 0,5 |
| Câu 7 | | D | 0,5 |
| Câu 8 | | D | 0,5 |
| Câu 9 | | Chủ tịch Hồ Chí Minh người khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa vào ngày 2/9. Từ đó ngày 2/9 hàng năm là ngày Quốc khánh- ngày ra đời của 1 quốc gia. | 1.0 |
| **Câu 10** | | - HS trình bày theo suy nghĩ cá nhân  (Gợi ý: Tự hào, kính yêu, biết ơn đối với Bác, yêu hòa bình, độc lập tự do…..) | 1,0 |
| **II. LÀM VĂN** *(4.0 điểm).* | | | |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | | 0,5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể về một trải nghiệm đáng nhớ với thầy cô giáo*  *c. Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ với thầy cô giáo*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được trải nghiệm.  - Các sự việc chính trong trải nghiệm: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Cảm xúc của bản thân.  *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | | 0,5  0,5  2,0  0.5  0.5 |